

BÌNH ĐỒ PHÂN KHỐI VÀ TÍNH TRỮ LƯỢNG ĐÁ VÔI LÀM VLXD THÔNG THƯỜNG
MỎ ĐÁ CHĂM MỎ PHIẾU, XÃ YÊN VƯỢNG, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

Chỉ dẫn

- apQ

Hệ Đệ Tứ - Không phân chia (apQ): Cuội, sỏi, sạn, cát, bột, sét lẫn mảnh vụn đá vôi. Chiều dày từ 1,5- 2,0m
- edQ

Eluvi - deluvi (edQ): Phát triển trên nền đá gốc, bao gồm: Tầng lẫn đá vôi, bột, sét màu vàng, nâu nhạt. Chiều dày từ 0,55- 2,0m
- C-Pbs

Giới Paleozoi
Hệ Carbon - Pemi
Hệ tầng Bắc Sơn(C-Pbs): Đá vôi màu xám, xám xanh, cấu tạo phân lớp trung bình, xen kẹp các thấu kính sét vôi màu xám, xám trắng và các thấu kính dolomit.

Các ký hiệu khác

- Ranh giới địa chất
- Thế nằm và góc dốc của đá
- Hệ thống tuyến thăm dò và số hiệu

a- Tuyến trực
b- Tuyến ngang
- Tuyến lộ trình địa chất và lấy mẫu rãnh
- Vị trí lấy mẫu cơ lý
- Vị trí lấy mẫu hoá
- Vị trí lấy mẫu công nghệ
- Ranh giới khối tính trữ lượng
- 1-121

Khối tính trữ lượng cấp 121
- 2-122

Khối tính trữ lượng cấp 122
- Ranh giới xã
- Diện tích tính trữ lượng
- Đường đồng mức và độ cao (m)
- Đường giao thông
- 2-122
924,311.74

Tên khối và cấp trữ lượng
Trữ lượng

CHỦ ĐẦU TƯ	C.TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG NHÂN HOÀ		
	BÁO CÁO: ĐỀ ÁN THĂM DÒ ĐÁ VÔI LÀM VLXD THÔNG THƯỜNG MỎ ĐÁ CHĂM MỎ PHIẾU, XÃ YÊN VƯỢNG, HỮU LŨNG, LẠNG SƠN		
	Bản vẽ số 3	Tỷ lệ 1:1000	Năm 2009
	Bình đồ phân khối và tính trữ lượng đá vôi làm VLXD thông thường mỏ đá Châm mỏ Phiếu, xã Yên Vượng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn		
Giám đốc		Nguyễn Văn Lạng	
Chủ biên		Phan Bá Toán	
Người thành lập		Phạm Thị Hải	

